

THIẾT KẾ QUY TRÌNH VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO HỢP ĐỒNG ĐỂ TỔ CHỨC DẠY VIẾT VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI CHO HỌC SINH LỚP 11

Phan Nguyễn Trà Giang¹⁺,
Đinh Thị Ngọc Ánh²,
Trương Thị Mỹ Hậu¹

¹Trường Đại học Quy Nhơn;
²Lớp Sư phạm Ngữ văn K41, Trường Đại học Quy Nhơn
+ Tác giả liên hệ • Email: phannguyentragiang@qnu.edu.vn

Article history

Received: 01/4/2022

Accepted: 01/5/2022

Published: 20/6/2022

Keywords

Learning contracts, teaching writing, argumentative texts, writing process.

ABSTRACT

Writing argumentative texts is an important content in the Vietnamese Literature curriculum for High schools, contributing to the formation and development of high school students' writing competency. However, in reality, teachers are believed to often organize writing lessons in just one pattern: all students write about the same topic with the same system of ideas developed; as a result, it is difficult to find the students' personal imprint in each writing. In this article, he researchers aim to propose the procedure of organizing teaching writing argumentative text with Learning contracts - a approach aiming at allowing students to actively and independently decide to choose tasks based on their own needs and capacities - as a measure to overcome the above mentioned practice as well as promote the activeness, initiative, and creativity of students when participating in the writing process.

1. Mở đầu

Trên thế giới, dạy học theo hợp đồng (DHTHĐ) (hay còn gọi là “học theo hợp đồng”, “hợp đồng học tập” (HDHT)) (contract work/ contract learning/ learning contracts) đã được GV sử dụng phổ biến trong các lớp học phân hoá từ cuối thế kỉ XX như là một chiến lược hướng dẫn quá trình học tập của HS dựa trên nhu cầu, năng lực và hứng thú của các em, giúp các em có cơ hội “cá nhân hoá việc học” của mình (Tomlinson, 1999). Theo Anderson và cộng sự (1998), mặc dù “HDHT” là một thuật ngữ được cộng đồng giáo dục học thừa nhận và dùng rộng rãi trong các nghiên cứu nhưng thực tế nhiều cơ sở giáo dục thường dùng cụm từ “thỏa thuận học tập” (learning agreements) để tránh nét nghĩa “có tính chất pháp lí” trong từ “hợp đồng”. Có thể hiểu, bản chất của DHTHĐ là HS được phép thương lượng với GV về các nhiệm vụ học tập mà mình sẽ thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định cũng như cách thức giải quyết các nhiệm vụ, tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ đạt được tương ứng với các nhiệm vụ ấy (Brewer et al., 2007). Do vậy, DHTHĐ giúp HS rèn luyện tính độc lập và phát triển kĩ năng giải quyết vấn đề (Tompkins & McGraw, 1988); trao cho HS quyền tự do, tự chủ trong quá trình học tập, qua đó hình thành động lực cũng như tinh thần trách nhiệm cho các em (Greenwood & McCabe, 2008).

Ở Việt Nam, phương pháp DHTHĐ đã được một số tác giả nghiên cứu từ năm 2003 thông qua Dự án Việt - Bỉ và bước đầu đã được áp dụng ở hầu hết các môn học trong nhà trường phổ thông. Với môn Ngữ văn, đã có một số nghiên cứu đi sâu vào khai thác tiềm năng cũng như chỉ ra hiệu quả của phương pháp DHTHĐ trong việc dạy học phân môn Tiếng Việt, nhưng riêng đối với việc dạy viết, đặc biệt là dạy viết văn nghị luận xã hội (NLXH) thì hiện chưa có công trình nào đề cập đến việc sử dụng phương pháp DHTHĐ để tổ chức dạy học. Phần lớn các nhà nghiên cứu tiếp cận dạy viết NLXH bằng phương pháp dạy viết dựa trên tiến trình (Nguyễn Thị Kim Hoa và Nguyễn Văn Nở, 2019), dạy học hợp tác (Phạm Khánh Dương, 2019), dạy học tích hợp đọc hiểu và viết (Trần Văn Cảnh và Nguyễn Thị Hồng Nam, 2019) hoặc phương pháp giao tiếp (Bùi Thị Luyến, 2020). Vì vậy, phần nội dung của bài báo tập trung trình bày về một số vấn đề lí luận liên quan đến phương pháp DHTHĐ cũng như quy trình tổ chức dạy viết NLXH bằng phương pháp DHTHĐ nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS khi tham gia vào quá trình viết, từ đó nâng cao chất lượng dạy và học viết văn NLXH trong nhà trường phổ thông. Nội dung bài báo được trình bày theo thứ tự như sau: (1) Khái niệm “DHTHĐ”; (2) Đặc trưng của phương pháp DHTHĐ; (3) Lợi ích của việc tổ chức DHTHĐ; (4) Đề xuất quy trình vận dụng phương pháp DHTHĐ để tổ chức dạy viết văn NLXH cho HS lớp 11...

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Về phương pháp dạy học theo hợp đồng

2.1.1. Khái niệm “dạy học theo hợp đồng”

DHTHĐ là một cách tổ chức dạy học theo định hướng phân hoá. Đến nay, có rất nhiều quan niệm của các nhà nghiên cứu đưa ra khi định nghĩa về “HĐHT”. Knowles (1975, 1986) - một trong những người tiên phong sử dụng HĐHT ở bậc đại học nhằm khuyến khích các sinh viên có trách nhiệm hơn với việc học của họ - cho rằng: một HĐHT điển hình là một thoả thuận chính thức bằng văn bản giữa người học và người dạy, trong đó nêu rõ chi tiết về nội dung học tập, các nguồn lực và chiến lược sẵn có để hỗ trợ cho việc học được nội dung ấy, những sản phẩm học tập cụ thể được hình thành để làm minh chứng cho việc học đã diễn ra, cách thức đánh giá các sản phẩm ấy và thời gian quy định cho toàn bộ quá trình học. Tương tự, Anderson và cộng sự (1996) đề cập đến HĐHT như là một công cụ để cá nhân hoá việc học của HS: đó là một thoả thuận bằng văn bản giữa HS và GV về một hoạt động cụ thể sẽ được thực hiện để đạt được một mục tiêu học tập nào đó... Từ đây, khái niệm “DHTHĐ” xuất hiện với tư cách là một phương pháp dạy học và được Nguyễn Lăng Bình và Đỗ Hương Trà (2018) diễn đạt như sau: “DHTHĐ là phương pháp học tập trong đó mỗi HS được giao một hợp đồng trọn gói bao gồm các nhiệm vụ/ bài tập bắt buộc và tự chọn khác nhau, thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định. HS chủ động, độc lập quyết định về thời gian cho mỗi nhiệm vụ/ bài tập và thứ tự thực hiện các nhiệm vụ/ bài tập, không vượt quá thời gian quy định của hợp đồng”. Có thể thấy, DHTHĐ là một phương pháp dạy học tích cực, đòi hỏi GV phải thiết kế đa dạng các nhiệm vụ học tập để HS có cơ hội được lựa chọn, tự quyết và tự chủ trong quá trình học tập của mình.

2.1.2. Đặc trưng của phương pháp dạy học theo hợp đồng

Thứ nhất, phương pháp DHTHĐ cho phép mỗi HS được thương lượng với GV về số lượng nhiệm vụ mà mình phải thực hiện. HS cũng hoàn toàn có quyền lựa chọn thực hiện nhiệm vụ học tập theo khả năng của mình, đồng thời tự quyết định nhiệm vụ nào cần thực hiện trước và có thể dành bao nhiêu thời gian cho nhiệm vụ đó. Trong quá trình thực thi HĐHT, HS phải tự giải quyết các vấn đề nảy sinh với sự hỗ trợ của GV hoặc của HS khác (nếu cần).

Thứ hai, trong tổ chức DHTHĐ, nội dung/ nhiệm vụ học tập được thể hiện đa dạng ở nhiều bình diện. Đó là sự đa dạng các nhiệm vụ bắt buộc và tự chọn có trong hợp đồng, phạm vi nhiệm vụ dựa trên các hoạt động học tập hoặc vui chơi, yêu cầu nhiệm vụ độc lập hay có hướng dẫn, làm việc cá nhân hay hợp tác...

Thứ ba, DHTHĐ có tính cá thể hoá, khuyến khích HS phát triển tối đa năng lực học tập và tự kiểm soát, tự đánh giá kết quả học tập của mình. Qua đó, GV có thể quản lí, kiểm soát được các hoạt động học tập và đánh giá được năng lực học tập của mỗi HS.

2.1.3. Lợi ích của việc tổ chức dạy học theo hợp đồng

Như đã đề cập, DHTHĐ là một phương pháp dạy học tích cực, do đó nó có những ưu thế mà các phương pháp dạy học truyền thống khó có được, đồng thời đem lại nhiều lợi ích cụ thể đối với người học. Trước hết, DHTHĐ cho phép phân hóa nhịp độ và trình độ của HS: HS tự chọn các nhiệm vụ, tự quyết định về thứ tự và thời gian thực hiện các nhiệm vụ theo khả năng của mình. Thêm vào đó, DHTHĐ cũng tạo điều kiện cho HS rèn luyện khả năng làm việc độc lập và làm việc hợp tác: tăng cường tính trách nhiệm đối với việc học tập của cá nhân và sự tương tác qua lại giữa HS-HS hay giữa HS-GV. Ngoài ra, DHTHĐ còn giúp HS hình thành kĩ năng đánh giá: sau khi hoàn thành các nhiệm vụ học tập, HS biết tự đánh giá kết quả học tập của mình bằng cách đối chiếu kết quả bài tập với đáp án của GV hoặc đánh giá chéo bài của nhau. Hoạt động này không chỉ giúp HS tìm lỗi trong bài của mình hay của bạn mà quan trọng hơn là các em tự nhận ra khả năng, mức độ học tập của mình, tự điều chỉnh nhận thức và khắc sâu kiến thức.

2.2. Đề xuất quy trình vận dụng phương pháp dạy học theo hợp đồng để tổ chức dạy viết văn nghị luận xã hội cho học sinh lớp 11

2.2.1. Xác định mục tiêu của bài học, phương pháp và phương tiện dạy học

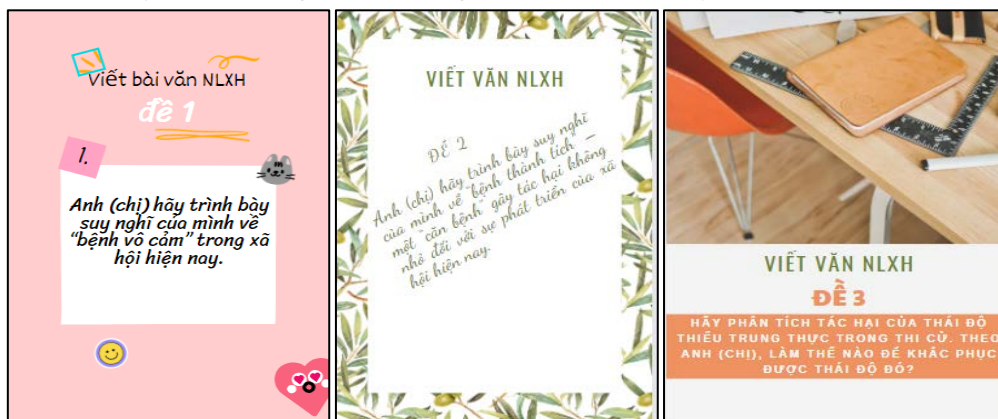
- Căn cứ vào sách giáo khoa Ngữ văn lớp 11 hiện hành (Ban cơ bản) do Phan Trọng Luận (2011) làm tổng chủ biên, chúng tôi lựa chọn nội dung bài học: Bài viết số 6 - Nghị luận xã hội (Bài làm ở nhà) để tổ chức dạy viết văn NLXH bằng phương pháp DHTHĐ. Thời lượng thực hiện: 1 tiết tại lớp và 1 tuần tại nhà.

- Thông qua việc sử dụng phương pháp DHTHĐ để tổ chức dạy viết bài văn NLXH, HS sẽ được: + Kiến thức: biết cách viết bài văn NLXH theo tiến trình; hiểu khái niệm của một số vấn đề xã hội; + Kỹ năng: soạn thảo, kí kết và nghiệm thu hợp đồng học tập; làm việc độc lập trong quá trình tìm ý cho bài viết hoặc viết nháp; làm việc hợp tác trong quá trình chỉnh sửa và đánh giá sản phẩm viết; + Thái độ: tự chủ, có trách nhiệm với nhiệm vụ học tập; hình thành nhận thức, tư tưởng và lối hành xử phù hợp trước các vấn đề xã hội trong đời sống.

- Phương pháp dạy học chủ đạo: DHTHD, kết hợp với dạy học hợp tác (nhóm) và dạy viết dựa trên tiến trình.
- Phương tiện dạy học: HĐHT, phiếu học tập, các nguồn học liệu cung cấp thông tin liên quan đến các vấn đề cần nghị luận.

2.2.2. Thiết kế kế hoạch bài học

a. *Hoạt động 1*: Xây dựng một số đề văn NLXH để HS có cơ hội lựa chọn chủ đề viết theo sự hứng thú của cá nhân. GV có thể trình bày đề văn ở dạng hình thức sáng tạo để thu hút sự chú ý của các em. Ví dụ (xem hình 1):



Hình 1. Một số đề văn để HS lựa chọn

b. *Hoạt động 2*: Xây dựng các nhiệm vụ học tập

- Nhiệm vụ 1: Tìm ý và lập dàn ý: + GV chuẩn bị nguồn tài liệu có chứa thông tin liên quan đến vấn đề nghị luận xuất hiện trong đề bài dưới nhiều hình thức khác nhau như: từ điển, sách báo, tạp chí, truyện, tranh ảnh, video, phim tài liệu, bảng biểu thống kê, thiết bị điện tử có kết nối Internet... để hình thành “kho” gợi ý cho các em tìm kiếm tư liệu. HS được phép tùy chọn hình thức của tài liệu dựa trên sở thích, hứng thú của cá nhân mà sử dụng và khai thác chúng một cách hiệu quả nhất; + Phiếu học tập hỗ trợ cho quá trình tìm ý của HS:

Phiếu tìm ý
<p><i>Câu 1: Vấn đề nghị luận em lựa chọn là gì?</i></p> <p><i>Câu 2: Em hãy mô tả khái quát về vấn đề nghị luận:</i></p> <p>- Định nghĩa ngắn gọn về vấn đề nghị luận?</p> <p>- Vấn đề này có xảy ra phổ biến trong cuộc sống hay không? → Bằng chứng nào cho thấy điều đó?</p> <p><i>Câu 3: Hãy tìm ý cho các khía cạnh của vấn đề nghị luận bằng cách trả lời các nhóm câu hỏi sau:</i></p> <p>a. <i>Hiện trạng của vấn đề:</i> - Sự việc, hiện tượng này xuất hiện ở đâu? - Sự việc, hiện tượng này xuất hiện vào thời gian nào? - Sự việc, hiện tượng này diễn ra ở quy mô nào? - Biểu hiện cụ thể của nó là gì?</p> <p>b. <i>Nguyên nhân của vấn đề:</i> - Những nguyên nhân khách quan nào dẫn đến/ gây ra vấn đề nghị luận? (xã hội, gia đình, nhà trường, chính sách, chính trị, lịch sử, địa lí, văn hoá, thời đại...); - Nguyên nhân chủ quan nào dẫn đến/ gây ra vấn đề nghị luận? (bản thân mỗi cá nhân với khả năng nhận thức, tâm lí, công việc, hoàn cảnh sống...).</p> <p>c. <i>Giải pháp cho vấn đề:</i> - Mỗi cá nhân có thể làm gì? (ví dụ: tinh thần trách nhiệm, nâng cao ý thức, hành động cụ thể, không ngừng học hỏi...); - Cộng đồng nên làm gì? (chính sách nhà nước, chính quyền địa phương, vai trò của giáo dục/ nhà trường/ gia đình...; hệ thống truyền thông...).</p> <p>d. <i>Ý nghĩa/ hậu quả của vấn đề:</i> - (Những) Đối tượng nào chịu ảnh hưởng bởi vấn đề nghị luận? - Vấn đề này đã đem lại (gây ra) những kết quả (hậu quả) như thế nào? (đối với cộng đồng, đối với mỗi cá nhân, đối với thiên nhiên.../ đối với hiện tại, tương lai...).</p> <p>e. <i>Nhiệm vụ/ sứ mệnh/ bài học cho bản thân:</i> - Đánh giá của cá nhân em về vấn đề nghị luận? - Em dự định sẽ có những hành động cụ thể nào để phản ánh nhận thức của em về vấn đề nghị luận?</p>

+ Phiếu học tập hỗ trợ cho quá trình tìm dẫn chứng phục vụ cho bài viết:

Phiếu tìm dẫn chứng
<p>Để làm sáng tỏ cho vấn đề nghị luận, em có thể sử dụng các chiến lược sau:</p> <p>- Sử dụng số liệu thống kê cụ thể, rõ ràng đến từ các tổ chức uy tín, các nguồn đã được kiểm chứng để củng cố lập luận:</p> <p>.....</p>

- Lấy dẫn chứng là những sự việc, hiện tượng, nhân vật có thật trong đời sống:

- Những câu nói/ ý kiến của người nổi tiếng hoặc các chuyên gia trong lĩnh vực liên quan đến vấn đề nghị luận:

- Kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học liên quan đến vấn đề nghị luận:

+ Phiếu học tập hỗ trợ lập dàn ý (xem hình 2):

Hình 2. Một số mẫu phiếu lập dàn ý

- Nhiệm vụ 2: Viết nháp

HS tiến hành phác thảo bản nháp đầu tiên của mình dựa trên dàn ý mà các em đã có từ giai đoạn trước. Hoạt động này diễn ra tại nhà và thời gian thực hiện phụ thuộc vào năng lực cũng như sự chủ động của các em. Vì đặc trưng của hoạt động viết là công việc mang tính cá nhân, do đó GV không can thiệp trực tiếp vào quá trình viết nháp của HS. Tuy nhiên, GV có thể lưu ý cho HS vài “mẹo” nhỏ sau đây để giai đoạn viết nháp trở nên dễ dàng hơn:

+ Nếu cảm thấy khó khăn khi bắt đầu, các em có thể viết thân bài trước, rồi mở bài và kết bài sẽ được viết sau, bởi lẽ việc triển khai các luận điểm thành các đoạn văn ở phần thân bài sẽ diễn ra suôn sẻ hơn vì các em có dàn ý để bám sát theo. HS có thể sử dụng phương pháp diễn dịch, quy nạp hoặc song hành để tổ chức các đoạn, miễn sao đảm bảo mỗi đoạn đều có: (1) Câu chủ đề chứa đựng quan điểm của người viết; (2) Các lí lẽ (thông tin cần thiết) để làm rõ cho câu chủ đề; (3) Dẫn chứng minh họa (nếu cần); (4) Câu tóm tắt lại nội dung cả đoạn và liên kết với vấn đề nghị luận mà cả bài hướng tới.

+ Sau khi hoàn thành các đoạn ở phần thân bài, HS quay lại viết mở bài và kết bài. Đây là hai phần hấp dẫn nhất của bài văn và có tác dụng gây ấn tượng với người đọc, phản ánh tổng quát vấn đề nghị luận. Vì vậy, nếu HS nắm rõ phần nội dung của vấn đề thì lúc này giới thiệu và đưa ra nhận định về vấn đề ấy có thể sẽ thuận lợi hơn.

+ Cần tập trung và để hoạt động viết diễn ra liên tục tối thiểu là 20 phút (phù hợp với chu trình xử lí thông tin của não bộ), sau đó có thể giải lao tối đa 5 phút rồi lại viết tiếp.

+ Nếu đang viết và cảm thấy bị “mắc kẹt” ý tưởng, HS có thể bỏ qua để đến với luận điểm tiếp theo và trở lại với đoạn đang viết dở khi đã sẵn sàng.

+ Nên lựa chọn thời điểm và địa điểm khiến các em thoải mái nhất để hoạt động viết diễn ra hứng khởi hơn.

+ Luôn ghi nhớ mục đích của giai đoạn này là tạo ra một bản nháp hoàn chỉnh chứ không phải viết một bản nháp hoàn hảo, vì thế đừng lo sợ về chuyện sai chính tả hay ngữ pháp, sẽ còn có hoạt động viết lại và chỉnh sửa diễn ra sau đó.

- Nhiệm vụ 3: Chỉnh sửa

HS tiến hành đọc lại và tự chỉnh sửa bài viết theo phiếu học tập do GV gợi ý. Hoạt động này có thể diễn ra độc lập hoặc GV cho phép HS chủ động phối hợp với bạn cùng lớp, thậm chí là những người quan tâm đến bài viết để thảo luận và cùng nhau chỉnh sửa.






Phiếu gợi ý tự chỉnh sửa bài viết

1. Bố cục của bài văn đã đầy đủ chưa?
2. Các đoạn văn trong bài đã triển khai đúng vấn đề cần nghị luận hay chưa?
3. Những câu văn nào chứa luận điểm của bài viết?
4. Có câu văn nào bị lặp ý hoặc không góp phần làm rõ cho vấn đề nghị luận không?
5. Các dẫn chứng đưa ra có chính xác và chân thực không?
6. Hãy đặt mình vào vị trí của độc giả và tự đọc lại bài của mình, em nghĩ rằng có thuật ngữ chuyên môn nào sẽ gây khó hiểu cho người đọc không? Nếu có, hãy suy nghĩ đến phương án thay thế từ ngữ khác.
7. Có từ địa phương/ từ lóng nào được sử dụng trong bản thảo không? Nếu có, hãy thay thế bằng từ ngữ toàn dân để đảm bảo tính khách quan, chuẩn mực của bài viết.
8. Hình thức của một bài văn có được bảo đảm không?
9. Hãy tự kiểm tra lỗi chính tả trong bài.
10. Hãy trao đổi bài viết với bạn cùng lớp và giúp nhau tìm ra những điểm chưa hợp lí trong bài viết để có thể hoàn thiện tốt hơn.

- Nhiệm vụ 4: Nộp bài viết

Ngoài hình thức truyền thống (viết tay vào giấy), GV có thể gợi ý cho HS những cách trình bày sản phẩm viết của mình ở các dạng như: văn bản đa phương tiện, vlog, video, podcast,...

c. *Hoạt động 3*: Thiết kế hợp đồng học tập

Trường THPT ...		HỢP ĐỒNG HỌC TẬP							
Lớp: ...		BÀI VIẾT SỐ 6 - NGHỊ LUẬN XÃ HỘI							
Năm học: ... - ...		Môn học: Ngữ văn							
Họ và tên: ...									
Thời gian thực hiện hợp đồng: 1 tuần									
Nhiệm vụ trong hợp đồng	Hình thức thực hiện			Địa điểm thực hiện		Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Điểm	Tự đánh giá
									
Nhiệm vụ bắt buộc									
1. Lựa chọn đề tài để viết								1	☹️☹️☹️
2. Tìm ý								1	☹️☹️☹️
3. Lập dàn ý								1	☹️☹️☹️
4. Viết nháp								1	☹️☹️☹️
5. Chỉnh sửa								1	☹️☹️☹️
6. Nộp bài hoàn chỉnh								2	☹️☹️☹️
7. Sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực theo quy tắc chính tả và ngữ pháp tiếng Việt								1	☹️☹️☹️
Nhiệm vụ tự chọn									
8. Bài viết trên 1500 chữ								0,5	☹️☹️☹️
9. Bài viết được thể hiện theo hình thức sáng tạo								1	☹️☹️☹️

(vlog, video, podcast, infographic,...)									
10. Công bố bài viết ra ngoài phạm vi lớp học								0,5	😊😐😞

Tôi xin cam kết thực hiện đúng những điều đã ghi trong hợp đồng theo đúng thời gian quy định.

Xác nhận của GV
(Kí, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của HS
(Kí, ghi rõ họ tên)

Chú thích: 👤 Hoạt động cá nhân 🏠 Nhiệm vụ thực hiện tại lớp
 👥 Hoạt động theo nhóm 🏠 Nhiệm vụ thực hiện tại nhà
 👤 Hoạt động có sự trợ giúp của GV 😊 Hoàn thành tốt
 😐 Hoàn thành bình thường 😞 Chưa làm tốt

2.2.3. Tổ chức dạy viết văn nghị luận xã hội thông qua phương pháp dạy học theo hợp đồng kết hợp với dạy viết dựa trên tiến trình

a. Bước 1: Tổ chức kí hợp đồng (tại lớp)

- GV giới thiệu nội dung học tập, tiến trình viết một bài văn NLXH, phương pháp học theo hợp đồng và mẫu HĐHT được sử dụng trong buổi học.

- GV hướng dẫn HS đọc kĩ các mục trong HĐHT, giải đáp các thắc mắc của các em.

- HS xác định các nhiệm vụ cần thực hiện và hoàn thiện mẫu HĐHT của bản thân.

- GV và HS cùng tham gia kí kết HĐHT, xác lập cam kết của HS đối với các nhiệm vụ cụ thể của tiến trình viết bài văn NLXH (số 6) tại nhà.

b. Bước 2: Thực hiện hợp đồng (tại nhà)

Trong quá trình thực hiện HĐHT, HS có quyền đề nghị sự hỗ trợ, giúp đỡ từ phía GV bất kì lúc nào. GV và HS chủ động thoả thuận với nhau về cách thức liên lạc trong khoảng thời gian đó, đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ của HS diễn ra thuận lợi.

c. Bước 3: Nghiệm thu hợp đồng (tại lớp)

Khi thời gian thực hiện HĐHT hết hiệu lực, GV tiến hành thu sản phẩm viết của HS, đồng thời tổ chức nghiệm thu hợp đồng. GV tổng kết và ghi nhận kết quả học tập của các em thông qua những con điểm số cụ thể.

3. Kết luận

DHTHĐ không còn là một phương pháp dạy học xa lạ trên thế giới khi hầu hết các nhà nghiên cứu đều khẳng định tính hiệu quả và lợi ích của nó đem lại cho người học; song ở Việt Nam, với môn Ngữ văn nói chung và lĩnh vực dạy viết NLXH nói riêng, phương pháp này vẫn chưa được ứng dụng rộng rãi trong thực tiễn dạy học. Do đó, quy trình vận dụng DHTHĐ để tổ chức dạy viết bài văn NLXH cho HS lớp 11 như thiết kế trên đây chính là một trong những giải pháp khắc phục tình trạng “văn đồng phục” ở HS, góp phần hình thành cho HS năng lực viết một cách chủ động, sáng tạo. Mặc dù DHTHĐ khiến GV phải vất vả hơn khi khối lượng công việc khá nhiều, song nếu nhìn vào những lợi ích mà HS được hưởng thụ khi học viết bài văn NLXH theo hợp đồng thì chắc chắn GV sẽ có động lực thực hiện để cải thiện và nâng cao chất lượng dạy học của bản thân mình. Chúng tôi tin rằng, phương pháp DHTHĐ sẽ góp phần đáng kể trong việc hiện thực hoá những mục tiêu mà Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 đã đề ra, trong đó có mục tiêu phát triển năng lực viết cho HS ở nhà trường phổ thông.

Tài liệu tham khảo

- Anderson, G., Boud, D., & Sampson, J. (1996). *Learning Contracts*. Kogan Page. London. [https://doi.org/10.1016/S0307-4412\(97\)85218-1](https://doi.org/10.1016/S0307-4412(97)85218-1)
- Anderson, G., Boud, D., & Sampson, J. (1998). *Qualities of Learning Contracts*. From *Capability & Quality in Higher Education*. Stephensor J., & Yorke M. (eds), Kogan Page, London, 162-173.

- Brewer, G., Williams, A., Sher, W. (2007). *Utilising Learning Contracts to Stimulate Student Ownership of Learning*. Proceedings of the 2007 AaeE Conference. Melbourne.
- Bùi Thị Luyện (2020). Dạy học tạo lập văn bản nghị luận xã hội theo phương pháp giao tiếp nhằm phát triển năng lực giao tiếp cho người học. *Tạp chí Giáo dục*, 477, 23-27.
- Greenwood, S. C., & McCabe, P. (2008). How Learning Contracts Motivate Students. *Middle School Journal*, 39(5) 13-22.
- Knowles, M. (1975). *Self-Directed Learning: A Guide for Learners and Teachers*. Follett. Chicago.
- Knowles, M. (1986). *Using learning contracts*. Jossey-Bass. San Francisco CA.
- Nguyễn Lăng Bình, Đỗ Hương Trà (2018). *Dạy và học tích cực - Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Thị Kim Hoa, Nguyễn Văn Nở (2019). Tác động của phương pháp dạy viết dựa trên tiến trình đối với sự phát triển năng lực viết văn nghị luận xã hội của học sinh. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 55 (CĐ Khoa học Giáo dục), 15-21.
- Phạm Khánh Dương (2019). Vận dụng phương pháp dạy học hợp tác vào quá trình rèn luyện kỹ năng kết hợp các thao tác lập luận trong làm văn nghị luận cho học sinh trung học phổ thông. *Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam*, 22, 51-55.
- Phan Trọng Luận (tổng chủ biên, 2011). *Ngữ văn 11* (Ban cơ bản). NXB Giáo dục Việt Nam.
- Tomlinson, C. A. (1999). *The differentiated Classroom: Responding to the Needs of All Learners*. Association for Supervision and Curriculum Development. Alexandria. Virginia. USA.
- Tompkins, C., & McGraw, M-J. (1988). *The negotiated learning contract*, in D Boud (ed). *Developing Student Autonomy in Learning*, (pp. 172-191), (2nd edn), London: Kogan Page.
- Trần Văn Cảnh, Nguyễn Thị Hồng Nam (2019). Phát triển kỹ năng đọc và viết văn nghị luận cho học sinh lớp 11 thông qua tích hợp dạy đọc hiểu và viết. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*, 16(11), 787-798.